Tác Giả: SE s u t m
Thứ Tư, 21 Tháng 9 Năm 2011 06:43

Ông Ray Towler ph i ng i tù su t 29 năm v m t t i ph m ông không h làm.

Ray Towler

Cu i cùng, ông đ c tr t do nh m t Giáo s Lu t Khoa Cincinnati tranh đ u đ n cùng b ng k t q a xét nghi m DNA.
Vào m t ngày ch Nh t c a tháng Năm, cách đây 30 năm, hai đ a tr Josh 12 tu i, và Kate 11 tu i, hai anh em h , r nhau đ p xe đ p đ n khu r ng nh tên là Rocky River Reservation thành ph Cleveland ch i. Chúng m i mê đ p xe th t sâu vào trong khu r ng cây, kho ng sáu d m, đ n m t n i chúng hay g i là thung lũng. R i hai đ á tr ng i ngh và mang th c ăn đem theo ra ăn v i nhau. Bé gái Kate k chuy n v m t n i có khúc cây l n n m ngang dòng sông, đ hai đ a có th ng i lên thân cây, và nhúng chân xu ng n c ch i. Sau khi ăn xong, hai đ á r nhau đi tìm thân c y n m trên dòng sông. Bé Kate đ p xe d n đ u, còn th ng Josh hì h c đ p theo sau. Trong lúc hai đ á tr đang nói chuy n v i nhau, b ng d ng có m t ng i t m t g c cây b c ra, và nói v i hai đ á tr ông ta trông th y m t con nai b què chân trong r ng. Ông ta h i hai em nh có mu n đi xem con nai què v i ông hay không?

C u bé Josh thích thú đi theo ng i đàn ông l , cô bé Kate có v ng n ng i, nh ng r i cô bé cũng ráng ch y theo. Sau khi c ba đi đ c kho ng 152 feet- theo s c tính c a c nh sát- b ng d ng ng i đàn ông thò tay vào trong nách, lôi ra kh u súng. H n ra l nh cho hai đ á tr : “N m xu ng”. Hai đ á tr s hãi, nhìn h n b t đ ng. H n n m cánh tay chú bé Josh, và dúi c u bé n m úp m t xu ng đ t. K đ n, h n kéo cô bé Kate sang m t bên, cách đó vài feet. Cô bé h i: “Ông mu n làm cái gì v y?”.

V n gi súng trên tay,gã đàn ông c i cái áo đ m m u vàng c a bé Kate, và hãm hi p cô bé. Trong lúc đó chú nh Josh v n n m úp m t d i đ t.

Trong phiên toà, ng i ta báo cáo là toàn th “s vi c” di n ra trong vòng 15 phút. Sau khi gã đàn ông đi kh i, c u bé Josh kinh hãi ch y ra kh i khu r ng . Câu ta g p m t nhân viên tu n c nh công viên – park ranger, đ báo cáo v i h v tai n n x y ra cho hai anh em. Ông c nh sát đ a cô bé Kate đi b nh vi n, và liên l c b ng máy truy n tin v i các nhân viên tu n c nh khác, đ nh h l c soát tìm ki m ra tên th ph m v hãm hi p này. Nh ng h không tìm th y v t tích c a tên hi p dâm.

M i ba ngày sau, C nh sát viên Frank Ferrini ch p đèn ra l nh cho m t chi c xe m u xanh lá cây hi u Mont e Carlo đ i 1970 ph i ng ng l i đ ông xem xét gi y t , vì ng i lái xe đã không ng ng h n khi g p b ng “stop”. Đó là m t thanh niên Da Đen, 23 tu i, có râu quai nón, tên là Raymond Daniel Towler. Khi C nh sát viên Ferrini biên gi y ph t, ông làm th t c ki m tra nhân d ng đ tìm ki m tên hãm hi p em bé Kate theo l i mô t c a em Josh. C.S.V Ferrini yêu c u anh Towler đ n ty c nh sát đ ch p hình.

Tác Giả: SE s□u t□m
Thứ Tư, 21 Tháng 9 Năm 2011 06:43

Anh Towler nghĩ th□m trong b□ng: “L□i n□a! Vì mình là Da Đen, nên h□ nghi mình làm chuy□n b□y gì đây.”. Anh Towler t□ng nghe nói nh□ng C□nh Sát Viên trong ngành gi□ an ninh công viên n□i ti□ng là hay k□ th□ đ□i v□i ng□□i Da Đen. Bây gi□ đ□n l□□t anh lãnh h□u qu□ c□a s□ k□ th□ m□u da đây. Anh tr□ l□i t□t c□ nh□ng câu h□i c□a c□nh sát công viên m□t cách l□ đ□, và đ□ng ý đi theo h□ đ□ ch□p hình. Anh Towler là m□t thanh niên hi□n lành, thích s□ yên t□nh. Anh s□ng trong m□t căn nhà nh□ g□n bà m□, cô em gái, và m□y đ□á cháu nh□ đ□ ti□n b□ chăm sóc. Anh là m□t nh□c sĩ, và cũng là m□t h□a sĩ. Ngày hôm đó, anh đ□n công viên, mang theo cu□n t□p v□ đ□ v□ phác th□o phong c□nh.

T□i ty c□nh sát, ng□□i ta ch□p hình anh theo nhi□u ki□u khác nhau, hình chân dung, hình ch□p ngang, và hình ch□p nghiêng. Sau khi ch□p hình xong, anh th□y ng□□i ta vi□t bên c□nh tên anh ch□ suspect, nghĩa là nghi can. Anh không hi□u đi□u đó nghĩa là gì. Anh c□m th□y lo l□ng khi r□i kh□i ty c□nh sát.

Anh lo l□ng là ph□i. B□i vì, sau khi ch□p hình nhân dáng c□a anh, m□t lo□t nh□ng s□ vi□c tai h□i đã x□y ra cho anh Towler, khi□n anh không th□ thay đ□i tình th□ đ□□c n□a. Ba tháng sau ngày b□ ph□t v□ m□t vi ph□m giao thông nh□ vào ngày 9 tháng 9 năm 1981, anh b□ đ□a ra toà xét s□ v□ t□i hãm hi□p em bé Kate. Nh□ng l□i bu□c t□i d□a vào l□i mô t□ c□a hai em bé Kate và Josh, cùng v□i hai nhân ch□ng khai r□ng h□ có trông th□y m□t ng□□i đàn ông Da Đen, đ□ râu quai nón, có m□t □ trong khu r□ng c□a công viên. C□ hai em bé đ□u không h□ khai k□ t□n công hai em là ng□□i có râu quai nón. Tuy nhiên, c□ hai em đ□u ch□ vào 11 t□m hình do c□nh sát ch□p anh Towler, và c□ quy□t đó chính là k□ đã hãm h□i hai em.

Bên phía bi□n lý, h□ cũng s□ d□ng nh□ng tang v□t c□ th□, ch□ng h□n nh□ qu□n lót c□a em Kate, chi□c v□y đ□m m□u vàng, v□t cào đ□n ch□y máu b□ng tay c□a em, và hai s□i tóc c□a hung th□ đ□□c c□t gi□ □ phòng c□p c□u. Cu□c gi□o nghi□m hình s□ không tìm th□y ch□t l□ng c□a hung th□ trên ng□□i em Kate, nh□ng h□ xác đ□nh s□i tóc là tóc c□a “ng□□i Da Đen”. Ng□n đó b□ng ch□ng đ□ đ□ B□i Th□m Đoàn đ□a đ□n quy□t đ□nh cho r□ng anh Towler ph□m t□i hãm hi□p, hai t□i t□n công, hai t□i b□t cóc. Sau khi tuyên b□ anh Towler có t□i, ông Phó Bi□n Lý Allan Levenberg k□t thúc v□ án, g□i anh Towler là “đ□ thú v□t”, và nói: “B□t c□ k□ nào l□y tr□ em làm m□c tiêu đ□ ám h□i, k□ đó c□n ph□i b□ giam c□m cho đ□n ch□t.”.

Towler lúc b□y gi□ m□i 24 tu□i, b□ còng tay đ□a th□ng t□ tòa án vào nhà tù đ□ th□ án k□ t□ ngày đó. Anh b□ tuyên án tù chung thân. Nh□ng chìa khoá cho s□ t□ do c□a anh ch□a b□ m□t h□n. Nh□ng b□ng c□ v□ hành vi t□i ph□m còn in d□u trên qu□n áo c□a cô bé Kate, và v□n c□t gi□ trong phòng l□u tr□ tang ch□ng trong su□t g□n ba th□p niên.

N□i giam gi□ anh Towler đ□u tiên là Nhà Tù Ohio □ thành ph□ Columbus . Đây là m□t nhà tù cũ k□ xây cách đây 150 năm. Trong nhà tù không có n□□c nóng, c□a s□ nhà tù cái còn cái m□t, chim có th□ bay ra bay vào phòng giam nh□ ch□ không ng□□i. Anh đ□□c c□p cho m□t cái chăn m□ng, và m□t cái g□i th□i b□ng h□i, cùng v□i hai b□ qu□n áo đ□ m□c thay đ□i. Anh ph□i ng□ chung phòng v□i b□n ng□□i đàn ông khác. Nhà tù lúc nào cũng đông đúc, và chuy□n đánh nhau x□y ra nh□ c□m b□a. Ba tháng sau, anh đ□□c chuy□n sang nhà giam canh ch□ng nghiêm nh□t h□n., tên là Tr□i C□i Hu□n mi□n Nam Ohio , thu□c thành ph□ Lucasville. t□i đây anh b□ cùm chân, khoá c□ng ng□□i 23 ti□ng đ□ng h□ m□t ngày. Trong m□t gi□ đ□□c ra sân ch□i, anh ch□ng ki□n c□nh nh□ng tù nhân khác đâm chém, gi□t nhau b□ng con dao t□ ch□ vì nh□ng chuy□n r□c r□i liên quan đ□n n□ n□n, c□ b□c và ghen tuông. H□u h□t các tù nhân □ Lucasville đ□u b□ án tù chung thân, có khi tù hai hay ba ki□p ng□□i. Anh Towler nói nh□ng tù nhân □ đây không bao gi□ có hy v□ng đ□□c t□ do. H□ b□ k□t án nhi□u t□i ch□p lên nhau, đ□n n□i vi□c k□t án tr□ thành vô nghĩa.

Trong vài năm đ□u m□i □ tù, anh Towler làm đ□n kháng án, và xin tiêu hùy phán quy□t c□a toà. Anh vi□t th□ lên Th□ng Đ□c, lên □y ban C□u Xét T□m Tha và nhi□u n□i khác đ□ nói cho h□ bi□t mình b□ b□t oan. M□c dù th□ khi□u n□i c□a anh b□ t□ ch□i, nh□ng anh không bao gi□ đánh m□t hy v□ng. Anh Towler k□ l□i r□ng anh t□ng ch□ng ki□n nh□ng tù nhân quá tuy□t v□ng, nên h□ làm li□u. Có k□ đâm chém ng□□i khác, có ng□□i t□ h□y ho□i thân th□. Anh Towler t□ nh□ v□i lòng mình anh s□ không làm nh□ v□y, anh s□ theo đu□i con đ□□ng tranh đ□u trong h□ th□ng t□ pháp. Anh nghĩ h□ th□ng này đã b□ tù anh, bây gi□ chính nó ph□i tr□ t□ do cho anh.

Anh Towler quy□t tâm gi□ v□ng l□p tr□□ng trong su□t b□y năm gian kh□ s□ng □ nhà tù Lucasville. Anh ph□i s□ng trong 20 phòng giam khác nhau, □ chung v□i h□n 50 b□n tù khác nhau. Thái đ□ đàng hoàng, đ□ng đ□n c□a anh đ□□c đ□n bù, anh đ□□c thuyên chuy□n sang Trung Tâm C□i Hu□n Marion, n□i đây ch□ đ□ giam c□m b□t kh□c nghi□t h□n, gi□i tù nhân g□i là “medium”, và anh đ□□c t□ do nhi□u h□n. Trong lúc r□nh rang, anh có th□ ng□i v□ tranh, đánh đàn ghi ta, ch□i đàn keyboard, hay h□c thêm. Anh l□y đ□□c hai văn b□ng AA (Ch□ng ch□ t□t nghi□p cao đ□ng h□ hai năm) v□ M□ Thu□t và Th□□ng M□i.

Sang đ□n năm th□ 5 t□i nhà tù Marion , v□i thái đ□ c□ x□ t□t, anh Towler đ□ đi□u ki□n đ□ xin t□m đ□□c t□m tha (parole). Và v□i h□ s□ trong s□ch □ trong khi ng□i tù, anh t□ cho mình tia hy v□ng s□ có m□t ngày anh đ□□c tr□ t□ do. Nh□ng k□t qu□ hoàn toàn trái h□n v□i s□ suy đoán c□a anh. U□ ban c□u xét đ□n xin t□m tha đã bác đ□n xin cu□ anh, và quy□t đ□nh anh không đ□ đi□u ki□n đ□ đ□□c xin t□m tha trong 15 năm. Anh Towler đau lòng l□m, anh c□ g□ng tìm hi□u vì sao h□ đ□a ra quy□t đ□nh nh□ v□y. Đ□c k□ l□i phê c□a □y Ban, anh th□y lý do h□ t□ ch□i đ□n c□a anh là vì “m□c đ□ nghiêm tr□ng c□a lo□i t□i ph□m anh b□ k□t án, và n□u anh đ□□c t□m tha s□ không còn gì là công lý c□.”, và đi□u này có nghĩa là anh s□ không bao gi□ còn có hy v□ng đ□□c t□ do n□a.

Năm 1994, anh đ□□c chuy□n sang Trung Tâm C□i Hu□n Grafton. T□i đây anh b□ giam thêm 16 năm. Anh ch□u đ□ng trong âm th□m b□ng cách ch□ ng□i v□ tranh, v□ chân dung, và vi□t nh□c. Năm 2006, anh hoàn thành hai t□p nh□c dành cho tr□ em mang t□a đ□ là Wings of Hope. Khi gi□i truy□n thông ti□t l□ v□ vi□c anh vi□t nh□c cho tr□ em, tin t□c v□ t□i ph□m anh b□ truy t□ l□i đ□□c khui ra, thêu d□t đ□ đi□u. Báo chí ,và đài truy□n hình vi□t tiêu đ□ h□t s□c đau lòng. Ch□ng h□n nh□ đài truy□n hình thu□c h□ th□ng Fox News vi□t t□□ đ□ cho bài phóng s□ c□a h□ nh□ sau: “M□t tên hi□p dâm có công vi□t nh□c cho tr□ em t□i Ohio ”.Tiêu đ□ đó làm anh Towler đau l□m, vì nó m□ l□i v□t th□□ng cũ đã đ□□c t□m lành v□i th□i gian. Anh thú th□t: “Tiêu đ□ đó còn làm tôi đau h□n là ph□i ng□i tù thêm 15 năm theo quy□t đ□nh c□a □y Ban T□m Tha.”.

Trong v□ án x□ O.J Simpson vào năm 1995, anh Towler chú ý r□t nhi□u đ□n vi□c s□ d□ng b□ng ch□ng t□ vi□c xat nghi□m Nhi□m S□c Th□ DNA, và các ph□□ng th□c m□i trong k□ thu□t đi□u tra t□i ph□m. Hy v□ng ng□□i chánh án s□ cho phép anh đ□□c xét nghi□m l□i các b□ng ch□ng v□ DNA trong v□ c□a án c□a anh. Anh Towler c□ g□ng đ□ dành ti□n tr□ cho l□ phí th□ nghi□m b□ng cách v□ nhi□u tranh. Anh bán tranh v□ cho qu□n tù, cho b□n bè trong tù, và nh□ cô em gái mang tranh c□a anh ra ngoài đ□ bán. Năm 2001, nh□ b□ng ch□ng th□ nghi□m DNA, anh tù nhân Anthony Michael Green đ□□c tr□ t□ do sau khi b□ tù 13 năm vì t□i hi□p dâm anh không h□ làm. Anh này cũng là c□ dân □ Cleveland . Tr□□c khi r□i kh□i nhà tù, anh Green cho anh Towler s□ đi□n tho□i và đi□ ch□ c□a t□ ch□c Inn ocence Project đ□ h□ giúp anh đ□□c tr□ t□ do.

T□ ch□c Innocence Project- D□ Án Ch□ng Minh Vô T□i- là t□ ch□c do hai ông Barry Scheck và Peter Neufeld sáng l□p năm 1992. Hai ông làm vi□c t□i trung tâm tr□ li□u pháp lý c□a tr□□ng đ□i h□c Y eshiva University □ New York . S□ m□ng chính c□a t□ ch□c là tìm cách s□ d□ng nh□ng b□ng ch□ng t□ Nhi□m S□c Th□ DNA đ□ minh oan cho nh□ng tù nhân b□ c□m tù

oan. Ông Scheck và Neufeld dùng các sinh viên tr□□ng Lu□t nghiên c□u l□ch s□ c□a nhi□u v□ án, và th□o nh□ng án l□nh cho toà án d□□i s□ h□□ng d□n c□a các lu□t s□, làm đ□i di□n cho tù nhân tr□□c toà án. Khi t□ ch□c Innocence Project □ New York minh oan đ□□c cho vài tù nhân, trong đó có ng□□i s□p b□ t□ hình, nhi□u tr□□ng lu□t trên toàn qu□c cũng b□t ch□□c l□p ra nh□ng t□ ch□c Innocence Project t□□ng t□. Riêng □ Ohio , d□ án này b□t đ□u t□ năm 2003.

Vào năm đó, th□□ng vi□n ti□u bang Ohio thông qua đ□o lu□t cho phép th□ nghi□m DNA các tù nhân đang b□ giam c□m vì ph□m t□i. Anh Towler n□p đ□n xin xét nghi□m DNA , m□t v□ th□m phán xem đ□n xin c□a anh, ch□p thu□n l□i yêu c□u c□a anh, và b□ nhi□m lu□t s□ John Parker bào ch□a cho anh. Ông Pa rk er mu□n nghiên c□u t□□ng t□n th□ t□c, ông đi□n tho□i cho ông Mark Godsey, sáng l□p viên c□a t□ ch□c Ohio Innocence Project, g□i t□t là OIP.

Ông Godsey năm nay 43 tu□i là m□t giáo s□ v□ hình lu□t t□i tr□□ng đ□i h□c Cincinnati . Trông ông có dáng tr□ h□n tu□i th□t, khá đ□p trai v□i khuôn m□t baby, và có óc khôi hài. Ông r□t mê hát karaoke. Ông thu□c làu l□i ca c□a nh□ng b□n nh□c quen thu□c nh□ bài Sir Mix-a-Lots, và bài “Baby Got Back”. Ngón tay cái c□a ông ít khi xa cái iPhone, lúc nào ông tí toáy v□i cái đi□n tho□i. Lúc thì đ□c email, lúc thì g□i tex t message su□t c□ ngày. Trong xe c□a ông đ□ gi□y t□ h□ s□ b□ b□n nh□ văn phòng làm vi□c.

Tháng 9 năm 2004, giáo s□ Godsey và lu□t s□ Parker cùng h□n nhau đi xem nh□ng tang v□t đ□□c l□u tr□, ch□ng h□n nh□ chi□c qu□n lót c□a em Kate, vài m□nh móng tay, và hai s□i tóc c□a hung th□ đ□□c đem g□i đ□n phòng xét nghi□m DNA □ New Orleans. Nh□ng phòng thí nghi□m không tìm th□y v□t tích v□ tinh d□ch, hay DNA c□a ng□□i đàn ông dính trên qu□n lót c□a em Kate, và cái bao th□ đ□ng móng tay c□a em Kate, cũng nh□ hai s□i tóc đã b□ đánh m□t, không còn gì trong bao th□ c□. Không rõ vi□c th□t thoát này là do tai n□n tình c□, hay có bàn tay phá ho□i, ho□c m□t âm m□u bí m□t nào khác. Riêng đ□i v□i anh Towler, h□u qu□ là anh l□i b□ thua m□t keo n□a. K□t qu□ ch□ng đem l□i ích l□i gì cho anh.

Càng suy nghĩ v□ v□ án c□a anh Towler, G.S Godsey càng tin r□ng khoa h□c ti□n b□ s□ ph□i c□t nghĩa đ□□c tr□□ng h□p c□a anh. Ông nói: “Tôi tin r□ng s□ có m□t ngày khoa h□c đ□ kh□ năng làm vi□c khi□u oan cho anh Towler. Vì v□y, tôi gi□ h□ s□ c□a anh ta □ bên c□nh mình đ□ d□ b□ theo dõi.”

Năm 2008, ông Godsey s□p x□p đ□ khám nghi□m l□i chi□c qu□n lót làm tang ch□ng. Lúc này k□ thu□t xác minh b□ng DNA đã ti□n b□ r□t nhi□u, nh□ng tri□n v□ng có th□ tìm ra b□ng ch□ng xác quy□t v□n còn khá xa. Ông Godsey lo l□ng: “V□i cái qu□n lót n□m yên trên k□ t□ g□n 30 năm trôi qua, th□t khó đ□ mà truy nguyên d□u v□t c□a tinh d□ch c□a tên hi□p dâm đ□ l□i trên tang v□t.”.

Cán s□ phòng thí nghi□m □ Cincinnati đ□ng ý cho xét nghi□m l□i qu□n lót c□a em Kate mà không l□y ti□n. H□ tìm ra d□u v□t tinh d□ch trên m□nh v□i qu□n lót, đó là DNA c□a m□t ng□□i đàn ông không ph□i là Raymond Towler, nh□ng h□ không th□ xác đ□nh t□ bào tinh trùng □ đâu. Bên phiá công t□ ph□n bác cho r□ng DNA đó có th□ do m□t ng□□i đàn ông nào đó vô tình đ□ l□i. Ví d□ ng□òi nhân viên gi□ kho tang v□t c□m cái qu□n lót lên, và l□ h□t h□i vào cái qu□n đó. Ông Godsey cho r□ng lý lu□n ki□u này th□t là ngu xu□n, nh□ng không th□ hoàn toàn lo□i b□ nó đ□□c. K□t cu□c là anh Towler v□n còn ph□i ng□i tù.

Sau đó, trong vòng vài tháng, ông Godsey đ□□c nghe nói có phòng thí nghi□m □ Tex as đã phát minh ra đ□□c lo□i dung d□ch có th□ rút t□ bào tinh trùng t□ mi□ng v□i ra đ□ xác đ□nh DNA c□a ai. Ông g□i chi□c qu□n lót sang Texas vào mùa hè năm 2009. Vi□c xét nghi□m b□ trì hoãn cho đ□n tháng T□ năm 2010, nh□ng k□t qu□ xét nghi□m đ□□c g□i b□ng e mail đ□n ông Godsey vào lúc 6 gi□ 50 chi□u ngày 3 tháng Năm. Lúc đó ông Godsey đang ng□i m□t mình

trong văn phòng. Ông s□ nh□ mãi cái giây phút ông đ□c đ□□c email đó. Ông Ri ck St aub, Giám Đ□c Phòng Thí Nghi□m Dallas vi□t: “Đã đ□n lúc chúng ta không c□n ph□i xét nghi□m thêm n□a.. Lo□i DNA h□ phân tích đ□□c l□y ra t□ tinh trùng rõ ràng KHÔNG PH□I LÀ DNA C□A RAYMOND TOWLER.”.

Khi anh Towler nghe đ□□c tin vui này trong nhà tù Grafton, m□t đám đông b□n tù đang đ□ng vây quanh anh, v□ tay m□ng cho anh.Sau đó, anh b□t đ□u thu d□n hành trang, v□t d□ng cá nhân đ□ chu□n b□ v□ nhà. Đ□ đ□c c□a anh g□m có cây đàn di□n keyboard, vài b□c ho□ anh v□, và áo qu□n c□a anh. Anh đem cho b□n bè TV, máy nghe nh□c stereo, và vài v□t d□ng cá nhân khác. Qua ngày hôm sau, anh đi ra toà, m□c qu□n áo m□i do qu□n tù trao cho anh: m□t b□ qu□n áo, chi□c áo l□nh m□u đen, và đôi gi□y m□i. Anh Towler ph□i tr□i qua th□ t□c phi□n toái □ Trung tâm Pháp Lý thành ph□ Cleveland . Anh ph□i c□n răng ch□u đ□ng cho xong th□ t□c c□a bà th□m phán Eileen Gallagher.

Anh nh□ l□i giây phút đó: “Tôi ch□ mong bà □y n□n chi□c buá quan toà xu□ng th□t m□nh, nh□ng bà □y v□n c□ tà tà nói hoài, nói mãi làm tôi nh□c c□ đ□u. Tôi nghĩ b□ng: Thôi đi bà toà, xin bà c□ n□n cái buá xu□ng và tuyên b□ tha tôi đi.”..

Sau đó, bà chánh án làm m□t c□ ch□ khi□n anh ph□i ng□c nhiên. Bà đ□ng d□y, b□□c xu□ng b□c th□m, bà đi l□i phiá anh, ôm l□y anh. Đây là m□t c□ ch□ thân ái đ□u tiên anh nh□n đ□□c t□ g□n 30 năm nay.

“Ông Towler, tôi xin l□i hôm nay th□ t□c pháp lý kéo daì quá. C□u xin con đ□□ng tr□□c m□t m□ r□ng cho ông. M□t chân tr□i m□i đón chào ông. Lu□ng gió m□i s□ th□i bay đi nh□ng gánh n□ng trên vai ông.”. Bà chánh án đ□c m□t h□i dài bài kinh c□u nguy□n c□a ng□□i Ái Nhĩ Lan mà bà đã h□c thu□c lòng.

Anh Towler m□m c□□i. Sau đó, bà chánh án m□i n□n cái búa c□a quan toà xu□ng th□t m□nh. Tia sáng c□a máy ch□p hình loé lên, ch□p hình lia li□, và các viên ch□c toà án m□ toang cánh c□a đ□ anh Towler t□ do ra v□. Hôm đó là ngày 5 tháng Năm năm 2010. Sau 28 năm, 7 tháng và 19 ngày b□ c□m tù, anh Raymond Daniel Towler, 52 tu□i b□□c xu□ng b□c th□m c□a toà án và hít th□ không khí trong lành đ□u tiên c□a th□ gi□i t□ do bên ngoài nhà tù.

Anh nhăn răng c□□i hoài. Anh c□□i nhi□u quá đ□n n□i x□□ng hàm anh phát đau. Anh thú nh□n anh không th□ nín c□□i đ□□c. Không hi□u năng l□□ng □ đâu c□ đ□n v□i anh, làm anh c□□i hoài.

Vi□c đi□u ch□nh v□i cu□c s□ng m□i c□a anh Towler không m□y d□ dàng. Anh tâm s□: “Tôi có c□m giác l□c long nh□ m□t du khách t□ ph□□ng xa đ□n.”. Anh ph□i h□c l□i nh□ng đi□u th□m kín trong t□□ng quan xã h□i ngoài nhà tù. Nh□ quen v□i s□ l□ đ□ có s□n trong ng□□i, anh h□c h□i r□t mau, và anh cũng ch□u khó quan sát đ□ s□a đ□i phong cách.

V□ t□ng giám đ□c c□a công ty Medical Mutual of Ohio □ Cleveland b□ qua lý l□ch anh đã ng□i tù 29 năm, và cho anh vi□c phân ph□i th□, công văn trong m□t văn phòng c□a công ty. Anh dùng ti□n ki□m đ□□c thuê m□t căn apartment, và mua tr□ góp chi□c xe Ford Focus đ□i 2010. G□n đây, anh đ□□c lãnh kho□n b□i hoàn gi□m thu□, anh bèn đ□n c□a hàng di□n t□ mua m□t cái TV m□i. Đ□□c t□ do mua s□m b□ng đ□ng ti□n do mình làm ra, anh c□m th□y sung s□□ng vô cùng. Anh l□m b□m nói chuy□n m□t mình nh□ m□t gã khùng: “Chao □i! Sung s□□ng bi□t bao khi không còn ph□i □ tù.”.

Lúc r□nh r□i, anh Towler l□y c□, và m□u ra v□ tranh, anh cũng ch□i đàn ghi ta giúp ca đoàn c□a H□i Thánh Zion Baptist Church □ Oberlin , Ohio . Anh cùng v□i vài ng□□i b□n đ□ng ra l□p m□t ban nh□c l□y tên là Spirit and Truth . Th□nh tho□ng anh cũng ch□i nh□c đ□ giúp gây quĩ

cho t□ ch□c Inn ocence Project. Anh quanh tr□ l□i nhà tù Grifton đ□ thăm, và ch□i nh□c cho các tù nhân t□i đây nghe. Các b□n tù cũ ti□p đón anh v□i s□ pha tr□n tình c□m l□n l□n: h□ v□a vui m□ng đón anh, v□a thèm mu□n đ□□c nh□ anh. Có ng□□i c□m th□y tuy□t v□ng, chán n□n vì th□y anh đ□□c t□ do. Anh Towler còn nghe nói là khi các b□n tù nghe tin anh đ□□c tr□ t□ do qua tin t□c trên đài truy□n hình, h□ hân hoan m□ng cho anh, có ng□□i còn khóc n□a.

H□i tháng Năm, anh Towler nh□n đ□□c th□ b□i th□□ng c□a ti□u bang. H□ □□c tính m□i năm h□ ph□i đ□n anh $47,000, t□c là h□ n□ anh m□t s□ ti□n lên đ□n $1.3 tri□u. Ngoài ra, anh còn có th□ đòi thêm ti□n vì b□ m□t ti□n l□□ng b□ng. Do đó, s□ ti□n anh đ□□c b□i th□òng s□ còn l□n h□n r□t nhi□u. M□c dù anh Towler không ph□i là k□ tham ti□n, song anh cũng đi h□i thăm s□ ti□n th□c s□ anh “th□ng ki□n” là bao nhiêu.”. Không ai có th□ cho anh m□t câu tr□ l□i rõ ràng thích đáng, b□i vì ti□n không th□ đ□n bù cho đ□ nh□ng gì anh m□t mát.

Anh Towler t□ nh□ ti□n b□c không ph□i là c□u cánh, và m□c đích c□a con ng□□i. Ti□n không ph□i là th□ giúp anh s□ng, anh th□. Anh m□ng là bây gi□ anh có th□ làm b□t c□ đi□u gì anh mu□n. Anh có c□ h□i m□u c□u h□nh phúc cho riêng mình.

M□t trong nh□ng ng□□i th□□ng hay h□i thăm xem d□o này anh s□ng ra sao là ông giáo s□ Lu□t Godsey. Hai ng□□i nay tr□ nên đôi b□n thân. Ông Godsey tâm s□ r□ng cái ngày trông th□y anh Towler đ□□c tr□ t□ do là ngày sung s□□ng nh□t đ□i ông. Ông nói: “Ít có ai đ□□c may m□n nh□ anh Towler, k□ thu□t xét nghi□m DNA c□i ti□n v□a đúng lúc đ□ minh oan cho anh.”. T□i văn phòng làm vi□c c□a ông Godsey còn r□t nhi□u h□ s□ thu□c t□ ch□c Ohio Innocence Project đang ch□ xét nghi□m. Có ng□□i may m□n đ□□c minh oan, có ng□□i b□ t□ ch□i.

Anh Towler v□n đ□ râu quai nón nh□ ngày x□a khi ch□a b□ tù. Nh□ng bây gi□ râu c□a anh d□y h□n, và b□c m□u h□n x□a. Khuôn m□t c□a anh bây gi□ trông tiên ông đ□o c□t h□n tr□□c, v□i cái x□□ng hàm b□nh ra. Hi□n anh đang s□ng v□i cô em gái Priscillia, gi□ng nh□ lúc ch□a b□ tù. Cô em bây gi□ tr□ thành bà ngo□i, và anh có cô cháu gái, Tiffany, v□à m□i có con. M□ c□a anh qua đ□i trong lúc anh đang ng□i tù. M□c chi□c áo ng□n tay, s□c vuông xanh đ□, anh Towler k□ l□i câu chuy□n đ□i anh v□i s□ vui v□, bình th□n th□□ng l□. Chính nh□ đ□c tính hi□n lành, d□ m□n đó, đã giúp anh s□ng sót sau 29 □ tù oan. Đ□i v□i m□t con ng□□i hi□u hoà, d□ tính nh□ anh, th□nh tho□ng nh□ l□i nh□ng oan khiên anh g□p ph□i qu□ là nh□ng k□ ni□m đau lòng. Nh□ng anh nói th□t: “Nh□ng đau đ□n đó không th□ng đ□□c ni□m hy v□ng vào t□□ng lai.”. Anh m□m c□□i nói: “Tôi s□ c□ quên đi nh□ng tháng ngày không may đó.”..